

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KON TUM
TRƯỜNG THPT PHAN CHU TRINH

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục phổ thông, năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối		
			Khối 10	Khối 11	Khối 12
I	Số HS chia theo hạnh kiểm	386	133	147	106
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	281 (72,79%)	85 (63,91%)	111 (75,51%)	84 (79,25%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	88 (22,80%)	45 (33,83%)	23 (15,65%)	19 (17,92%)
3	Trung bình/ Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	16 (4,14%)	03 (2,26%)	12 (8,16%)	3 (2,83%)
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	1 (0,26%)	0	1 (0,68%)	0
II	Số HS chia theo học lực	386	133	147	106
1	Giỏi/ Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	24 (6,22%)	6 (4,51%)	12 (8,16%)	6 (5,66%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	156 (40,41%)	36 (27,07%)	60 (40,82%)	60 (56,60%)
3	Trung bình/ Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	185 (47,92%)	76 (57,14%)	69 (46,94%)	40 (37,74%)
4	Yếu/ Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	21 (5,47%)	15 (11,28%)	6 (4,08%)	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	386	133	147	106
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	375 (97,15%)	127 (95,49%)	142 (96,60%)	106 (100%)
a	Học sinh giỏi (Tỷ lệ so với tổng số)	24 (6,22%)	6 (4,51%)	12 (8,16%)	6 (5,66%)
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	156 (40,41%)	36 (27,07%)	60 (40,82%)	58 (54,71%)
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	21 (5,47%)	15 (11,28%)	6 (4,08%)	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	6 (4,51%)	5 (3,40%)	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	3 (0,77%)	1 (0,75%)	2 (1,36%)	0
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và	17	11	3	1

	trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	(4,44%)	(8,27%)	(2,04%)	(0,94%)
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	6 (1,55%)	0	3 (2,04%)	3 (2,83%)
1	Cấp tỉnh/thành phố	6 (1,55%)	0	3 (2,04%)	3 (2,83%)
2	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	106 (27,46%)	0	0	106 (100%)
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	102 (26,63%)	0	0	102 (96,22%)
VII	Số học sinh thi đỗ ĐH, CĐ công lập (tỷ lệ so với tổng số)	45 (42,45%)			
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	160/226	55/78	55/92	50/56
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	283 (73,32%)	100 (75,19%)	107 (72,79%)	76 (71,70%)

Ngọc Hồi, ngày 05 tháng 09 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Sơn